

Số: 89 /QĐ-CDGD

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, bệnh hiểm nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026

BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Công đoàn ngành Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-CDN ngày 30/12/2024 của CDGD Việt Nam ban hành Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Công đoàn Giáo dục Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch số 97/KH-CDGD ngày 07/11/2025 của CDGD Việt Nam về việc tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026;

Căn cứ Công văn số 646/CDGD-QHLD ngày 07/11/2025 của CDGD Việt Nam về việc triển khai kế hoạch chăm lo cho đoàn viên, người lao động trong dịp Tết nguyên đán Bính Ngọ năm 2026;

Xét Tờ trình số 21/Ttr-CD. ĐHSPKTHY ngày 07/01/2026 của Công đoàn trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên về việc đề nghị hỗ trợ viên chức, người lao động có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026.

Theo đề nghị của Ban Quan hệ lao động, Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Trích số tiền 24.000.000 đ (Hai mươi bốn triệu đồng chẵn) từ kinh phí hoạt động CDGD Việt Nam năm 2026 để hỗ trợ cho 24 đoàn viên, người lao động thuộc Công đoàn trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 (có danh sách kèm theo). Mức hỗ trợ 1.000.000 đ/người (Một triệu đồng chẵn)

Điều 2. Công đoàn Giáo dục Việt Nam:

- Giao Ban Công tác Công đoàn, CDGD Việt Nam chuyển số tiền hỗ trợ như Điều 1 cho Công đoàn trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên (tên tài khoản: BCH Công đoàn trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên; số tài khoản: 112 000 127 836 tại Ngân hàng Công thương Việt Nam - chi nhánh Bắc Hưng Yên).

- Ủy quyền cho Công đoàn trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên nhận số tiền hỗ trợ, trao số tiền cho đoàn viên, người lao động có tên tại Điều 1 và thực hiện quyết toán về Ban Quan hệ Lao động, CDGD Việt Nam theo quy định.

Điều 3. Các Ban thuộc CDGD Việt Nam, tập thể và cá nhân có tên tại Điều 1,2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *h*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QHLD.



Nguyễn Ngọc Ân

DANH SÁCH
NHẬN HỖ TRỢ CỦA CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM
 (Kèm theo QĐ số: **13/QĐ-CDGD** ngày **23** tháng **01** năm 2026 của CDGD Việt Nam)

TT	Họ tên	Chức vụ, Đơn vị công tác	Lý do nhận hỗ trợ	Mức nhận hỗ trợ (Đv: vnd)
1	Bùi Quốc Huy	Trưởng Bộ môn khoa Công nghệ Hóa học & Môi trường	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
2	Nguyễn Thị Thanh	Giảng viên khoa Công nghệ Hóa học & Môi trường	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
3	Đỗ Thị Huyền	Giảng viên khoa Ngoại ngữ	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
4	Lê Thị Thanh Nga	Giảng viên khoa Ngoại ngữ	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
5	Tạ Vũ Lực	Giảng viên, Khoa Công nghệ May & Thời trang	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
6	Trần Xuân Uyên	Giảng viên, Khoa Công nghệ May & Thời trang	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
7	Quách Thị Hương Giang	Giảng viên, Khoa Công nghệ May & Thời trang	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
8	Ngô Thị Lan Anh	Giảng viên, Khoa CNTT	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
9	Đào Thị Thu Diệp	Giảng viên, Khoa CNTT	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
10	Nguyễn Thị Ánh	Giảng viên, Khoa Lý luận Chính trị	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
11	Trần Đình Duyên	Nhân viên bảo vệ, Cơ sở Mỹ Hào	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
12	Đỗ Thị Anh	Nhân viên vệ sinh, Cơ sở Mỹ Hào	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
13	Phan Thị Pha	Nhân viên vệ sinh, Cơ sở Mỹ Hào	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
14	Nguyễn Thị Oanh	Nhân viên vệ sinh, Cơ sở Mỹ Hào	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
15	Trịnh Thị Tho	Nhân viên vệ sinh, Cơ sở Mỹ Hào	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
16	Hoàng Thị Băng	Nhân viên vệ sinh, phòng Tổ chức - Hành chính	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000

17	Nguyễn Thị Bảy	Nhân viên vệ sinh, phòng Tổ chức - Hành chính	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
18	Nguyễn Thị Biên	Nhân viên vệ sinh, phòng Tổ chức - Hành chính	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
19	Nguyễn Thị Hà	Nhân viên vệ sinh, phòng Tổ chức - Hành chính	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
20	Ngô Thị Hạnh	Nhân viên vệ sinh, phòng Tổ chức - Hành chính	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
21	Võ Thị Long	Nhân viên vệ sinh, phòng Tổ chức - Hành chính	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
22	Đào Thị Thủy	Nhân viên vệ sinh, phòng Tổ chức - Hành chính	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
23	Trịnh Quốc Công	Nhân viên bảo vệ, phòng Tổ chức - Hành chính	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
24	Nguyễn Thị Huynh	Nhân viên vệ sinh, phòng Tổ chức - Hành chính	Có hoàn cảnh khó khăn	1,000,000
Tổng				24,000,000

(danh sách ấn định có 24 đồng chi) 